

ĐỔI MỚI GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO NƯỚC TA trong những năm đầu thế kỷ XXI

• GS.TSKH. VŨ NGỌC HẢI

Viện Nghiên cứu Phát triển Giáo dục

Sự nghiệp đổi mới ngành giáo dục - đào tạo (GD-ĐT) đã được tiến hành từ năm 1987 và đã thu được nhiều thành quả quan trọng về phát triển quy mô, mở rộng và đa dạng hóa cơ cấu loại hình giảng dạy và học tập, cơ cấu trình độ, ngành nghề, vùng miền, quản lý và xã hội hóa GD-ĐT... Mục tiêu nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực và bồi dưỡng nhân tài về cơ bản đã đáp ứng được nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Bên cạnh những thành tựu ấy, ngành GD-ĐT nước ta cũng còn tồn tại nhiều yếu kém, bất cập, chưa giữ đúng được vai trò GD là quốc sách hàng đầu, GD phải đi trước một bước và đầu tư cho GD là đầu tư cho phát triển. Bước vào những năm đầu của thế kỷ 21, khi đất nước ta dưới sự lãnh đạo của Đảng đang tiến hành sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, ngành GD-ĐT cần tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa công cuộc đổi mới.

1. Những nguyên tắc đổi mới GD-ĐT trong những năm đầu của thế kỷ 21.

1.1. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, GD-ĐT cần duy trì và phát triển chuyển mạnh sang cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước và đúng định hướng xã hội chủ nghĩa.

1.2. GD-ĐT phải thực sự giữ vị trí quốc sách hàng đầu, đầu tư cho GD-ĐT là đầu tư cho phát triển. GD-ĐT luôn đứng hàng đầu trong các hướng cần ưu tiên phát triển ở nước ta.

1.3. GD-ĐT phải thực sự phục vụ có hiệu quả cho sự nghiệp CNH, HĐH.

1.4. Đổi mới hoàn thiện hệ thống GD-ĐT trước hết về quản lý, tổ chức, cơ cấu nội dung chương trình, phương pháp giảng dạy và học tập theo hướng hiện đại hóa và phát huy truyền thống, giữ gìn bản sắc dân tộc.

1.5. Xã hội hóa GD có chú ý tới đặc thù và nhu cầu của từng khu vực, vùng miền riêng biệt trong cả nước.

1.6. Tiến trình đổi mới GD-ĐT phải được thực hiện từ GD mầm non, GD phổ thông, GD nghề nghiệp lên đại học, chứ không phải là ngược lại và càng không phải là tiến hành theo kiểu đứt đoạn khúc giữa cho từng bậc học.

2. Những mục tiêu của đổi mới GD-ĐT

2.1. Nâng cao trình độ học vấn cho mọi người trong cả nước, hoàn thành với chất lượng cao phổ cập GD cơ sở và chuẩn bị tốt mọi điều kiện để thủ đô Hà Nội và các tỉnh thành đã hoàn thành phổ cập THCS có thể tiến hành phổ cập GDPT.

2.2. * Tạo bước chuyển biến cơ bản về chất lượng GD, đưa nền GD nước ta thoát khỏi tình trạng tụt hậu so với các nước phát triển trong khu vực, tiếp cận với trình độ tiên tiến của thế giới, phù hợp với thực tiễn Việt Nam, phục vụ thiết thực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của từng vùng, từng địa phương.

2.3. * Đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp, chương trình GD các cấp học, bậc học và trình độ đào tạo; phát triển đội ngũ nhà giáo đáp ứng yêu cầu vừa tăng quy mô, vừa nâng cao chất lượng, hiệu quả GD.

2.4. * Nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực, đặc biệt chú trọng nhân lực khoa học - công nghệ trình độ cao, cán bộ quản lý, kinh doanh giỏi và công nhân kỹ thuật lành nghề trực tiếp góp phần nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế; đẩy nhanh tiến độ thực hiện phổ cập trung học cơ sở.

2.5. Thỏa mãn những nhu cầu đòi hỏi của sự nghiệp CNH, HĐH đối với quá trình phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ an ninh quốc phòng Tổ quốc.

2.6. Hoàn thiện hệ thống GD quốc dân, đáp ứng đầy đủ nhu cầu học tập của toàn dân trong cả nước và nhu cầu thích hợp cho từng vùng riêng biệt theo hướng xây dựng một xã hội học tập suốt đời ở nước ta.

3. Những vấn đề cần được quan tâm đổi mới trong sự nghiệp GD-ĐT nước ta.

3.1. Đổi mới triệt để quản lý GD-ĐT ở nước ta. Phân định rõ quản lý nhà nước về GD. Tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm, phát huy tính sáng tạo trong quản lý GD cho tất cả các cơ sở GD-ĐT. Phi

* Theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ số: 26/2003/QĐ-TTg ngày 17-2-2003

Giáo dục

tập trung hóa công tác quản lý GD và nhất là cần tránh cứng nhắc trong quản lý. Cần giao đầy đủ, đồng bộ các điều kiện để các cơ sở GD-ĐT có thể thực hiện tốt được chức năng, nhiệm vụ của mình mà trước hết là các cơ sở được chủ động tạo nguồn và sử dụng về kinh phí và nhân sự.

3.2. Đổi mới chương trình, nội dung cho tất cả các bậc học từ GD mầm non đến đào tạo tiến sĩ theo hướng cơ bản, thiết thực, Việt Nam và hiện đại nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực cho sự nghiệp CNH, HĐH đất nước.

3.3. Đẩy mạnh và khuyến khích phát triển GD nghề nghiệp theo hướng chú trọng tăng cường năng lực và điều kiện mọi mặt cho đào tạo nghề và GD kỹ thuật chuyên nghiệp.

3.4. Tiếp tục nâng quy mô GD đại học và sau đại học, chú trọng chất lượng và tính hiệu quả của quá trình dạy và học theo hướng gợi mở tư duy, sáng tạo và chủ động tự học cho người học. Thiết lập "thương hiệu đại học" cho các trường đại học thông qua cạnh tranh lành mạnh. Có kế hoạch và những biện pháp cụ thể, chi tiết, khả thi để xây dựng bằng được các đại học quốc gia và các đại học trọng điểm hàng đầu với các bộ môn khoa học cơ bản và chuyên ngành mũi nhọn nhằm đưa các trường này sớm ngang bằng trình độ các trường đại học tiên tiến ở khu vực và trên thế giới.

3.5. Công tác nghiên cứu khoa học trong các trường đại học phải hoàn toàn phù hợp với chiến lược phát triển khoa học, kỹ thuật và công nghệ của nhà nước. Phải coi công tác nghiên cứu khoa học trong các trường đại học cũng là một lực lượng sản xuất quan trọng trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Do vậy cần khuyến khích phát triển các khoa học kỹ thuật công nghệ tiên tiến và tạo điều kiện ứng dụng nhanh, rộng rãi trong sản xuất. Tạo điều kiện hình thành nhiều doanh nghiệp với hàm lượng khoa học cao, giàu chất xám trong các trường đại học.

3.6. Phát triển, mở rộng GD từ xa, GD tại chức thông qua truyền thanh, truyền hình và nhiều thành tựu công nghệ thông tin khác. Có kế hoạch cụ thể xây dựng hệ thống GD thường xuyên thông qua hệ thống giảng dạy và học tập bằng phương thức nghe - nhìn quốc gia trong cả nước; đặc biệt là đối với các vùng khó khăn, hẻo lánh, vùng sâu, vùng xa và hải đảo.

3.7. Đổi mới hệ thống các trường sư phạm nhằm đào tạo và bồi dưỡng để hình thành một đội ngũ thầy, cô giáo có lòng yêu người, yêu nghề cao, có chuyên môn và nghiệp vụ giỏi đáp ứng được yêu cầu của từng người học, của các loại hình học tập ở các

cấp bậc học và từng vùng miền khác nhau trong cả nước. Trình độ chuyên môn của thầy, cô giáo là điều kiện cần thiết để đảm bảo chất lượng học tập của người học.

3.8. Xây dựng và sớm hoàn thiện hệ thống đánh giá và đảm bảo chất lượng cho tất cả người học. Đảm bảo cho người học được hưởng GD đạo đức phẩm chất cách mạng và nhân văn đầy đủ. Đồng thời chất lượng chuyên môn, nghề nghiệp cũng phải hoàn toàn phù hợp và đáp ứng được những công việc được xã hội giao phó.

3.9. Tăng cường gửi người đi học và nghiên cứu khoa học, lao động ở ngoài nước. Đặc biệt chú ý gửi đến các trường đại học tốt nhất của các nước phát triển như ở Mỹ, châu Âu, Nga và nhiều nước khác. Phải thực sự coi những người đi học này cũng là một trong những nguồn tài sản quý giá của nước ta.

3.10. Mở rộng hơn nữa quan hệ quốc tế trong GD song phương và đa phương nhằm trao đổi học hỏi được kinh nghiệm của nhiều nước và cũng là tạo thêm nguồn lực để phát triển GD-ĐT.

Thực hiện Chiến lược phát triển GD 2001 - 2010 và những đổi mới GD-ĐT nước ta trong những năm đầu thế kỷ 21 trong bối cảnh kết hợp chặt chẽ với quá trình đổi mới của nền kinh tế theo hướng chuyển sang nền kinh tế thị trường có sự quản lý của nhà nước và định hướng xã hội chủ nghĩa, chắc chắn sẽ tạo ra được một thể hệ trí thức ưu tú và một đội ngũ công nhân, kỹ thuật viên có trình độ học vấn và tay nghề cao. Đó cũng là mục tiêu bao trùm và cuối cùng của công cuộc đổi mới sự nghiệp GD-ĐT mà hiện nay đang được tiến hành để phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH và xây dựng nước ta thành một quốc gia hùng mạnh có công nghệ cao với nền kinh tế thị trường có hàm lượng khoa học và định hướng xã hội chủ nghĩa.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chiến lược phát triển giáo dục 2001 - 2010, NXB Giáo Dục, Hà Nội, 2002.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ngành giáo dục - đào tạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 (khóa VIII) và Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ IX, NXB. Giáo Dục, Hà Nội, 2002.
3. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số : 26/2003/QĐ-TTg ngày 17-2-2003 Về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia Giáo dục và Đào tạo đến năm 2005. □